

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 58/QĐ-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Biên Hòa, ngày 26 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Mạnh Tuấn
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà **Vũ Thị Thu Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 55/QĐ-TA ngày 19 tháng 02 năm 2025 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Đức K., Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: N.

Sinh ngày: 25/8/1991.

Trình độ văn hóa: 8/12.

Nguyên quán: Hải Phòng

Hộ khẩu thường trú: 38/86, khu phố G, phường H, thành phố B, Đồng Nai.

Chỗ ở: 38/86, khu phố G, phường H, thành phố B, Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 28/10/2024, Chủ tịch UBND phường H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Con ông Nguyễn Văn M., sinh năm 1948 và bà Vũ Thị Ngọc L., sinh năm 1958.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Ngô Thị Lê Q – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai: Ông **Nguyễn Trung Kiên** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

[Nguyễn Đức K](#) là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2020 tới nay, tại bản tường trình [K](#) khai nhận đã sử dụng chất ma túy vào ngày 13/01/2025. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 19/01/2025 của Bác sỹ - [Trạm y tế phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai](#) đã xác định tình trạng nghiện ma túy: [Nguyễn Đức K](#) có nghiện ma túy đá (MET).

Ngày 18/01/2025, [Công an phường T](#) đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 02/BB-VPHC

Ngày 20/01/2025 [Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B](#) đã ban hành thông báo số 05/TB về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và văn bản số 01/ĐN-UBND về việc xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc.

Ngày 17/02/2025, Trưởng [phòng Lao động - Thương binh - Xã hội thành phố B](#) có văn bản số 28/LĐTBXH đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Nguyễn Đức K](#).

Tại phiên họp, Đại diện [Phòng lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B](#) giữ nguyên đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai đối với [Nguyễn Đức K](#) thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân [thành phố B](#) đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của [Phòng lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B](#) và đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai đối với [Nguyễn Đức K](#) thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

[1] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị

- Căn cứ, đối tượng áp dụng: [Nguyễn Đức K](#) là người trên 18 tuổi, đang nghiện ma túy và đã vi phạm tự ý chấm dứt điều trị khi đăng ký điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Căn cứ vào khoản 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021; **Điều 33** Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ thì đây là đối tượng cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 9 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/ 12/ 2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì trường hợp này hiện đang trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đã được thực hiện theo đúng quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Thông tư số 05/2018/TT-BCA ngày 07 tháng 02 năm 2018 của [Bộ C](#).

[2] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng: [Nguyễn Đức K](#) là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy, vi phạm tự ý chấm dứt điều trị khi đăng ký điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Khái không có tình tiết tăng nặng, chưa có tiền án tiền sự. Tuy nhiên, [K](#) có nhân thân xấu; đã sử dụng ma túy thời gian dài từ năm 2020 tới nay và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Nhận thấy [K](#) vắng mặt tại phiên họp, có thái độ xem thường pháp luật, không thành thật hối lỗi để cố gắng cai nghiện ma túy.

[3] Về lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

- Ý kiến của [Phòng lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B](#) đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Nguyễn Đức K](#) thời hạn từ 18 đến 24 tháng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông [Nguyễn Đức K](#).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Ông [Nguyễn Đức K](#) có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định. [Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B](#) có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. [Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B](#), [Công thành phố B](#) có trách nhiệm phối hợp thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Phòng LĐ-TB&XH;
- Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh ĐN;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- UBND phường Trảng Dài.
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Tuấn